

Số: 302 /QĐ-SNNMT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực chính sách thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh về cơ cấu tổ chức Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-SNNMT ngày 03/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc giao Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải theo Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở và Chi cục trưởng Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường tại Công văn số 151/CCKSBVMT ngày 08/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực chính sách thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường được công bố tại Quyết định số 3314/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như điều 3;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CCKSBVMT, KQ.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duy Quang

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH THUẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG


(Ban hành kèm theo Quyết định số 302/QĐ-SNNMT ngày 11 / 4 /2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

I. LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH THUẾ

1. Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải.

Mã số TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: 1.013040, có 01 quy trình.

Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

| Cơ quan, đơn vị | Tên bước thực hiện | Trách nhiệm thực hiện | Thời gian | Biểu mẫu/kết quả | Ghi chú |
|--|---|---|-----------|--|---|
| Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ | Tiếp nhận hồ sơ | 0,5 ngày | <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ tổ chức, công dân. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) (nếu có). - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) (nếu có). |  |
| Sở Nông nghiệp và Môi trường | Bước 2 - Phân công thẩm định/thẩm tra hồ sơ | Lãnh đạo Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường | 01 ngày | Chuyển hồ sơ trên phần mềm | |
| Sở Nông nghiệp và Môi trường | Bước 3 - Thẩm định/thẩm tra hồ sơ | Chuyên viên Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường | 24 ngày | Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 153/2024/NĐ-CP | |

| Cơ quan, đơn vị | Tên bước thực hiện | Trách nhiệm thực hiện | Thời gian | Biểu mẫu/kết quả | Ghi chú |
|--|---|--|------------------|--|----------------|
| | | | | ngày 21/11/2024)/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do. | |
| Sở Nông nghiệp và Môi trường | Bước 4 - Ký duyệt hồ sơ | Lãnh đạo Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường | 03 ngày | Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do. | |
| Sở Nông nghiệp và Môi trường | Bước 5 - Phát hành văn bản | Văn thư Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường | 01 ngày | Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do. | |
| Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Bước 6 - Tiếp nhận, tổng hợp, kết quả giải quyết TTHC | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày | Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do. | |
| Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Bước 7 - Trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0 ngày | Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do. | |